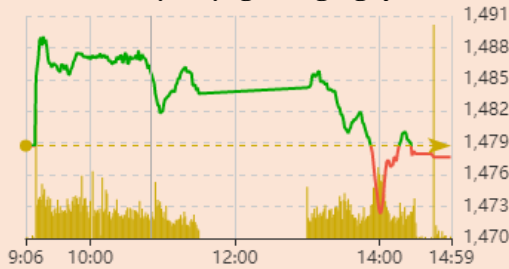


Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.477,67	453,10
Thay đổi (%)	-0,07%	-0,42%
Thay đổi	-1,07	-1,91
Tổng KLGD	1.034,99	151,38
Tổng GTGD	33.460,13	4.479,02
NĐTNN ròng (tỷ)	207,56	-332,05
Tự doanh ròng (Tỷ)	-156,17	-
PE	17,62	24,19

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.504,12	1.508,00
Thay đổi (%)	-0,49%	-0,30%
Thay đổi	-7,36	-4,5
Basis	-3,88	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,22%	88,1%
Hóa chất L2	1,62%	149,4%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,36%	147,9%
XD và Vật liệu L2	0,24%	81,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,40%	52,8%
Ô tô và phụ tùng L2	4,79%	71,0%
Thực phẩm và đồ uống	0,47%	32,5%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,32%	90,4%
Y tế L2	-0,13%	30,5%
Bán lẻ L2	1,01%	123,7%
Truyền thông L2	1,72%	45,5%
Du lịch và Giải trí L2	-0,20%	12,6%
Viễn thông L2	-1,17%	20,8%
Điện, nước & xăng L2	0,68%	46,7%
Bảo hiểm L2	-1,62%	42,0%
Bất động sản L2	0,70%	76,1%
Dịch vụ tài chính L2	-1,68%	240,6%
Ngân hàng L2	-0,90%	99,3%
CNTT L2	0,51%	116,7%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index giảm nhẹ 1,07 điểm (-0,07%) xuống 1.477,67 điểm. Áp lực bán chi phối phiên chiều khiến chỉ số không thể duy trì đà tăng và chốt phiên giảm điểm nhẹ. Nhóm ngành Bất động sản tiếp tục đóng vai trò giữ trụ thị trường như DIG (+3,55%), KDH (+2,99%), KBC (+2,74%). Dòng Xây dựng có một phiên khởi sắc với FCN trần, PC1(+1,01%). Dòng Điện vẫn duy trì đà tăng với GEG trần, POW (+1,6%), NT2(+0,56%). Ở chiều ngược lại, nhóm ngành Chứng khoán, Ngân hàng, Thép như HDB (-5,1%), VPB (-1,61%), SSI (-2,67%), VIX (-4,01%), HPG (-2,17%), HSG (-1,43%) tiếp tục giảm tác động tiêu cực nhất đến thị trường. Phiên hôm nay khối ngoại mua ròng nhẹ 210,43 tỷ đồng chủ yếu tập trung vào nhiều cổ phiếu Bất động sản như VIC, VHM, KBC và góp phần giữ trụ thị trường. Ngoài việc thị trường vẫn có trụ dẫn dắt là nhóm Bất động sản thì việc khối ngoại quay trở lại mua ròng cũng là tín hiệu cho thấy triển vọng của thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Nền ngày 22/12 giảm với sự xuất hiện của bóng nến trên và dưới cùng thanh khoản mở rộng vẫn tiếp diễn trạng thái giằng co hẹp của thị trường. Diễn biến này cho thấy lực cung vẫn đang được hấp thụ tốt.

Khuyến nghị:

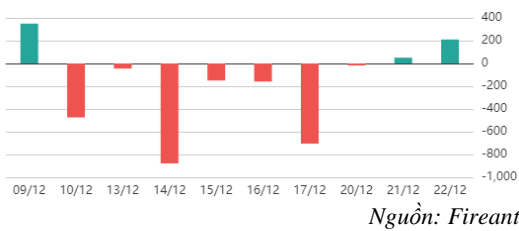
Với việc thị trường vẫn đang duy trì trạng thái tích lũy hẹp tạo tiền đề cho sự tiếp diễn đà tăng, nhà đầu tư có thể tiếp tục giải ngân, mở vị thế với nhóm cổ phiếu có động lực tăng trưởng trung hạn như Bất động sản, Xây dựng hạ tầng, Điện.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục giằng co quanh vùng 1470 - 1480 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index tiếp diễn đà tăng hướng về vùng 1500 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Giải mã yếu tố khiến 1 tỉnh 'tái lập' phát triển thần tốc, vượt Hà Nội và TP. HCM dành vị trí đầu bảng về thu nhập bình quân, sắp khởi công dự án lớn của LEGO](#)

[Chi phí cho năng lượng mặt trời giảm theo cấp số nhân, Việt Nam lọt top dẫn đầu thế giới về công suất](#)

[Đẩy nhanh cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng cao tốc Bắc - Nam phía Đông](#)

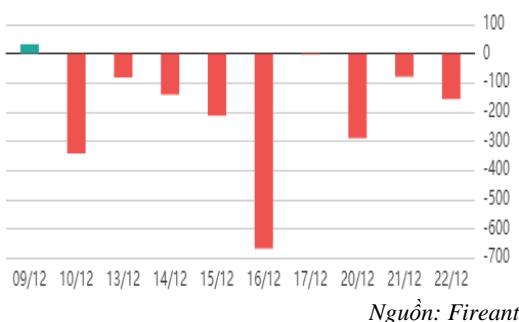
Tin doanh nghiệp trong nước

['Soi' dần lãnh đạo MoMo – startup vừa trở thành kỳ lân của Việt Nam](#)

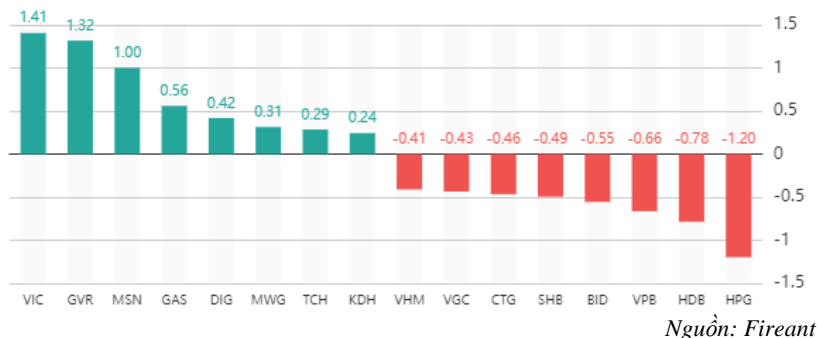
[Hành trình “vượt bão” Covid-19 cùng ngành e-logistics Việt Nam của Ninja Van](#)

[MB Ageas Life trên hành trình xây dựng môi trường làm việc tốt nhất](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới

Dow Jones	561,01	1,58%
DAX	207,77	1,35%
FTSE100	99,38	1,36%
Nikkei 225	579,78	2,03%
Hang Seng	226,47	0,99%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	414,8	1,17%
DAX*	203	1,32%
FTSE100*	94	1,30%
Nikkei 225*	600	2,11%
Hang Seng*	128	0,56%

* Số liệu của phiên liền trước

Tin kinh tế thế giới

[Năm 2021 và những kỷ lục khốc liệt, tương lai thế giới sẽ đi về đâu?](#)

[Tháo chạy khỏi bất động sản, giới nhà giàu Trung Quốc đua nhau đổ tiền vào một loại tài sản khác để đầu cơ](#)

[Phố Wall đồng loạt hồi phục sau 3 phiên giảm liên tiếp, Dow Jones bật tăng gần 600 điểm](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Giá dầu hồi phục mạnh dù thị trường vẫn cảnh giác với biến chủng Omicron](#)

[Thị trường ngày 22/12: Giá dầu, đồng, quặng sắt hồi phục mạnh, vàng quay đầu giảm](#)

[Trung Quốc kiểm soát hàng hóa nhập khẩu gắt gao thế nào?](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	71,12	3,66%	0,37%	7,46%	46,58%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	73,98	3,44%	0,63%	6,86%	42,82%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,15	2,98%	1,43%	10,94%	52,64%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.788,36	-0,05%	-0,52%	1,04%	-5,70%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,49	1,16%	0,67%	-1,32%	-14,67%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.308,00	1,22%	1,77%	7,21%	0,10%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,66	-0,04%	-0,55%	-2,71%	11,56%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	18,47	0,05%	-0,05%	2,38%	16,90%	
Cao su	JPY/Kg	222,00	0,45%	-0,31%	-1,73%	-17,41%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,74	0,81%	-1,94%	0,75%	20,98%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	228,25	1,72%	-3,28%	-2,14%	77,97%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.004,80	-3,76%	-7,74%	21,87%	15,08%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	82,43	3,71%	2,01%	12,33%	17,29%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	122,00	3,39%	7,96%	22,00%	-23,03%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.663,00	-0,47%	11,56%	11,56%	10,50%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2201	-4.50 (-0.30%)	1.515,80	1.508,00	1.519,70	1.500,00	125.182
VN30F2202	-4.20 (-0.28%)	1.515,00	1.510,60	1.517,40	1.500,00	249
VN30F2203	-6.80 (-0.45%)	1.513,60	1.504,10	1.514,60	1.498,10	91
VN30F2206	-7.10 (-0.47%)	1.512,00	1.505,00	1.512,80	1.500,50	52

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ROS	12,85	+0,80/+6,64%	36.660.000
HQC	9,1	+0,50/+5,81%	29.423.800
POW	19	+0,30/+1,60%	28.317.600
HAG	14,5	+0,90/+6,62%	27.611.500
FLC	18,55	+0,55/+3,06%	26.938.500

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FDC	15	-1,10/-6,83%	700
LEC	13,85	-1,00/-6,73%	800
SJF	11,2	-0,80/-6,67%	6.731.300
CIG	14,1	-1,00/-6,62%	413.900
TNC	34,6	-2,40/-6,49%	7.300

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SGH	41,8	+3,80/+10,00%	200
KVC	8,8	+0,80/+10,00%	3.513.500
VMS	16,5	+1,50/+10,00%	4.500
VC7	28,7	+2,60/+9,96%	924.400
NBP	21,1	+1,90/+9,90%	35.300

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PTD	17,1	-1,90/-10,00%	2.000
API	68,9	-7,60/-9,93%	580.600
IDJ	42,7	-4,70/-9,92%	3.030.900
BDB	11,6	-1,20/-9,38%	100
QHD	44,9	-4,60/-9,29%	100

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VIC	99,6	+1,50/+1,53%	1.673.400
CTG	31,7	-0,35/-1,09%	2.969.250
VHM	85,7	-0,30/-0,35%	891.300
DGC	162,8	+1,90/+1,18%	414.400
KBC	60,0	+1,60/+2,74%	756.900

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NLG	63,7	-1,50/-2,30%	-698.100
MSN	170	+3,40/+2,04%	-261.900
NT2	26,9	+0,15/+0,56%	-1.426.300
VCB	76,9	+0,30/+0,39%	-298.100
SSI	51,1	-1,40/-2,67%	-413.200

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	45,1	16,59	05/08/2020	30,5	20			171,9%	
CTG	31,65	27,5	01/04/2021	50	37,8			15,1%	
ACB	32,7	26,72	01/04/2021	40	31,35			22,4%	
MBB	27,65	24,6	10/05/2021	40	29			12,4%	
SSI	51,1	38,6	24/05/2021	37	50			32,4%	
TCB	48,9	51,1	22/07/2021	55,4	48			-4,3%	
VPB	33,6	34,75	22/07/2021	70,5	54,8			-3,3%	
MBB	27,65	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			-2,5%	
MBS	38,7	29,2	22/07/2021	36	25,5			32,5%	
VND	83,3	43,2	22/07/2021	51	37,8			92,8%	
NLG	63,7	40	22/07/2021	50,7	36,5			59,3%	
KBC	60	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			81,3%	
SZC	66	39,55	22/07/2021	43	37,5			66,9%	
FMC	50,2	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			42,2%	
ANV	36	27	22/07/2021	33,3	24,6			33,3%	
VHC	64,2	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			58,3%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.